

Thăm Lại

Chiến Trường Xưa

MX Đông Triều * Nguyễn Bá Đường.

Lời nói đầu:

Từ lâu, anh em có ước mong được thăm lại chiến trường xưa, những nơi chốn cùng đồng đội đổ mồ hôi, xương máu và nhiều chiến hữu của mình đã nằm xuống khi mái tóc còn xanh, và các anh phải chia lìa vĩnh viễn những bậc sinh thành hoặc người vợ trẻ, các con thơ nơi hậu phương.

Ước mơ thật thường tình của những người một thời khoác áo màu sóng biển, với balô và súng đạn tự nguyện lên đường bảo vệ Tổ Quốc, của những người trai thời ly loạn với ý thức đứng đắn về trách nhiệm.

Thông cảm nỗi ước mơ chính đáng cuối đời của những chiến hữu quá cơ cực. Vì bên trời Tây này, các cựu chiến binh Hoa Kỳ sau hơn nửa thế kỷ chấm dứt Đệ Nhị Thế Chiến, đa số đi đứng không vững vì tuổi già, hoặc phải ngồi xe lăn nhưng họ vẫn tìm về bờ biển Normandy bên Âu châu để thăm lại chiến trường xưa, hoặc thăm các nghĩa trang mà đồng đội đang yên nghỉ. Nhiều cựu quân nhân Hoa Kỳ, Úc, Tân Tây Lan,... phải bay hơn nửa vòng trái đất để tìm đến những địa danh xa lạ như: Khe Sanh, Chu Lai, Pleiku, Pleime, Dakto, Long Tân, Núi Đất,... để chỉ tìm lại những dấu tích thân quen mà một thời trai trẻ đã gắn bó.

Mong rằng sau chuyến đi, anh em sẽ với

bớt nỗi đau thương, thương nhớ, hối tiếc, mặc cảm đã không bảo vệ được đồng đội lúc nguy nan,... Chúng tôi bên phương trời xa này cũng có những hoài niệm về chiến trường xưa, những ước mong cháy bỏng đó, những ray rức không nguôi vì phải lìa xa đồng đội, đất Mẹ. Nhưng hoàn cảnh chưa cho phép chúng tôi thực hiện những điều phải làm.

Chân thành cảm ơn anh em đã đến thăm, đã thấp những nén hương và cầu nguyện cho nhiều ngàn Anh Linh các đồng đội đã bay xa, bay cao của chúng ta. Đó cũng là ước nguyện của MX Hà Tiên trong một đôi lần tâm sự với tôi một khi đất nước thanh bình.

Cảm ơn Đông Triều và nội tướng đã tiếp đãi anh chị em rất thân tình, đã tổ chức một chuyến đi thành công với mục đích duy nhất là trút bỏ được những đau thương còn vương vấn trong tâm khảm của tất cả những anh chị em tham dự chuyến đi.

Thay mặt anh em cựu TĐ2/TQLC và gia đình, tôi xin chân thành gửi lời cảm ơn Chị quả phụ của MX Hà Tiên Nguyễn Hữu Hào thuộc ĐĐ4/TĐ2 và gia đình đã sốt sắng khuyến khích, yểm trợ tài chánh hơn phân nửa cho chuyến “Thăm Lại Chiến Trường Xưa” này.

MX Lê Quang Liễn, cựu TĐ2/TQLC

Thủy Quân Lục Chiến

Hôm nay ngày 06/3/2017 theo kế hoạch đã được phổ biến trong ngày họp mặt đầu năm: số anh em khu vực Thủ Đức, Biên Hòa, Trảng Bom chiều ngày 05/03 đã tập trung tại nhà Ngọc Ngà, còn anh em ở khu vực Sài Gòn tập trung tại Phan Thiết.

Chiếc xe Ford đời mới 2016 khởi hành đúng 4 giờ sáng lên đường chở theo 8 anh chị em trực chỉ TP Phan Thiết gồm có Th/Sĩ Rơi, Tr/Sĩ 1 Ngọc Ngà, Tr/Sĩ Phúc, MX Oanh, MX Hùng (4), MX Phước và bà xã, MX Toàn (TPB) đến 7 giờ 30 sáng đã có mặt tại nhà Đông Triều sớm hơn dự kiến 30 phút, sau khi nghỉ ngơi ăn sáng trong vòng 30 phút, chiếc xe rước thêm Đông Triều và vợ chồng MX Hùng (ĐĐ5) thẳng tiến về huyện Quảng Sơn tỉnh Ninh Thuận để đón thêm Th/Sĩ Nguyễn Đăng Thọ (Th.vụ ĐĐ 2). Trên đường đi tới nhà Th/Sĩ Thọ, anh Thọ cứ gọi phone liên tục là yêu cầu anh em dùng cơm trưa với gia đình anh, nhưng đường còn xa thời gian không cho phép nên đành phải phụ lòng tốt của gia đình anh. Khi chúng tôi đến Quảng Sơn, anh Thọ cho người em trai ra đón dẫn vào nhà, trong nhà ngoài gia đình Thọ còn có 2 MX bạn thọ nghe tin anh em ra thăm cũng đến chào hỏi chung vui đó là Tr/Sĩ Triển (Quái Điểu) và MX Nam (ĐĐ2). Sau khi thăm hỏi và cùng với nhau vài ly, đoàn chúng tôi tiếp tục lên đường mang theo anh Nguyễn Đăng Thọ.

Đến Nha Trang, đường phố đã lên đèn, thành phố biển đã thay đổi nhiều sau hơn 40 năm chúng tôi mới có dịp trở lại, tài xế không thạo đường, lòng vòng mãi chúng tôi mới tìm được nhà nghỉ mà tôi đã nhờ người cháu đặt phòng trước. Sau khi nhận phòng, đi ăn tối xong hầu như anh chị em trong đoàn đều mệt mỏi sau chuyến hành trình dài gần 500km nên mọi người đều nghỉ ngơi sớm lấy sức “chiến đấu” cho ngày hôm sau với đoạn đường Nha Trang – Đà Nẵng gần 550 km.

Sáng, chúng tôi thức dậy sớm theo kế hoạch

sẽ dạo một vòng thăm lại thành phố Nha Trang trong đó có Trường Hạ Sĩ Quan Đồng Đế, nơi đã đào tạo hàng chục ngàn sĩ quan ưu tú của QLVNCH nhất là trong hai đợt tổng động viên Mậu Thân 1968 và Mùa Hè Đỏ Lửa 1972. Trường cũng đã đào tạo được hơn một trăm ngàn hạ sĩ quan can trường trong trận mạc.

Giã từ Nha Trang và quân trường thân yêu với nhiều kỷ niệm của một thời trai trẻ, chúng tôi tiếp tục đi Đà Nẵng, nơi đó đồng đội của chúng tôi, MX Vương Công Danh đang chờ.

Khi thành phố Đà Nẵng đã lên đèn thì chúng tôi mới đến Hòa Cầm, còn cách trung tâm thành phố khá xa, nhưng rồi chúng tôi cũng đến trung tâm thành phố lúc 20 giờ đêm. Vương Công Danh, ĐĐ4 của chúng tôi, đã ra ngã tư để đón các ông anh và đồng đội. Nhìn gương mặt hớn hờ của Danh, tôi thấy thương thằng em thật nhiều vì Danh không bao giờ nghĩ rằng có được ngày hôm nay. Cách đây hơn 40 năm, anh em tôi chia tay tại bãi biển Mỹ Khê, căn cứ Non Nước, mỗi người một ngã, mỗi người một số phận, nổi trôi theo vận nước.

Bãi biển Mỹ Khê, Tháng Ba năm 1975, “Cuộc lui binh nghẹn ngào tức tưởi”, tôi và Th/Ủy Bùi Quang Đức, ĐĐP/ĐĐ4/TĐ 2, kẹt lại Đà Nẵng, lúc bấy giờ Danh là đệ tử của anh Đức. Danh đưa chúng tôi về nhà để tá túc qua đêm, nhà Danh nghèo lắm nhưng vẫn cưu mang chúng tôi, chia nhau từng củ khoai, chén cơm, điều thuốc. Sau đó tôi tìm đường xuôi Nam, Đức bị bắt, thế là anh em bật tin nhau từ đó. Rồi 38 năm sau tôi liên lạc được với Danh nhờ Đặc San Sóng Thần và tôi tìm về với gia đình ĐĐ4/TĐ2 từ đó đến nay.

Gặp nhau Danh quá vui, thằng em không ngờ có một ngày như hôm nay, anh em đại gia đình Trâu Điền lại lặn lội từ trong Nam ra đến miền Trung xa vời vợi để đến thăm gia đình thằng em, còn gì vui sướng và hạnh phúc hơn, vì thế thằng em gọi phone liên tục:

-Chùng nào các anh đến? Đến bất cứ giờ giấc nào gia đình em vẫn chờ cơm, các anh không được ăn dọc đường.

Sự nhiệt thành và ân cần của Danh làm chúng tôi đành chịu đói để ăn bữa cơm gia đình thân mật, đầy nghĩa tình đồng đội với Danh. Sáng hôm sau chúng tôi dậy thật sớm để tiếp tục lên đường, vợ chồng Danh và hai đứa con đi xe riêng để dẫn đường.

Hành trình về Huế, nơi mà những MX chúng tôi vẫn nặng nợ ân tình. Những ngày Tháng Ba 1975, Lữ Đoàn 369 TQLC trong đó có TĐ2 ngậm ngùi chia tay với Huế để vào Thượng Đức (quận Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam) để thay tuyến cho Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù, họ xuôi Nam về trấn giữ tuyến Khánh Dương.

Ở An Hòa, Huế, có Th/Sĩ Trần Sơn, thường vụ ĐĐ4 đang chờ chúng tôi, mặc dù anh em đã liên lạc được với nhau được 5 năm, nhưng chỉ qua điện thoại, chưa một lần gặp lại sau 42 năm, nay nghe tin anh em chúng tôi ghé thăm, anh mừng lắm, anh cứ gọi liên tục kể từ lúc chúng tôi xuất phát từ Đà Nẵng.

Cũng như tâm trạng của Danh, chúng tôi đã báo trước cho Th/Sĩ Sơn là chúng tôi sẽ ghé thăm gia đình Sơn, nhưng anh vẫn nôn nóng gọi phone liên tục theo dõi hành trình của chúng tôi.

Hơn 10 giờ chúng tôi đã đến, vừa dừng trước nhà đã thấy anh đứng đợi và chạy đến ôm chầm lấy tôi và Ngọc Ngà, không ai nói được lời nào, sau một phút xúc động anh nhìn tôi nói:

-Nhìn Đông Triều không khác mấy, nhưng chững chạc hơn và vẫn còn phong độ như xưa.

Cũng phải thôi, ngày xưa, hơn 42 năm trước chúng tôi là những trai trẻ, hầu hết đều “độc thân vui tính”, từ trên núi vừa xuống “Làng Quân Đội” nghỉ dưỡng quân là đã rủ nhau ra la cà tại các quán cà phê ven đường hoặc thẳng ra chợ Mỹ Chánh làm lai rai vài ve. Có lần tôi

được các đàn anh chỉ định đón xe quá giang ra Mỹ Chánh nhưng tôi đón nhầm phải đoàn xe của Đại Tá Lữ Đoàn Trưởng-Đỗ Sơn và Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng Hà Nội-Trần Văn Hợp!

Sau khi thăm anh Sơn, chúng tôi tiếp tục lên đường, không quên chở theo ông thường vụ và cũng là “thổ địa” của vùng Trị Thiên này.

Con đường từ Huế ra Quảng Trị dường như ngắn lại so với ngày xưa khi chúng tôi ở lại đây làm “Địa Phương Quân”. Anh Sơn ngồi cạnh tôi làm hướng dẫn viên, xe ra đến cầu Phò Trạch, Phong Điền, anh Sơn ra dấu cho xe chậm lại và dừng bên đường, cách cầu Phò Trạch khoảng 300 m, anh chỉ gò đất cao, bảo:

- Đây là nơi anh Lê Hằng Minh TĐT/TĐ2 và một số Trâu Điền và nằm xống vĩnh viễn vào ngày 29/6/1966. Hồi đó anh Sơn là tr/sĩ mới ra trường, được bổ sung về BCH/TĐ, vì thế sau khi đánh bật đối phương ra khỏi tuyến phục kích, anh chạy đến chỗ của TĐT Lê Hằng Minh, thấy các y tá đang băng bó vết thương... nhưng đã quá trễ rồi, anh Minh đã ra đi, anh Sơn đã nhặt cây rulo kỷ vật của anh Minh trao lại cho tiểu đoàn, chính vì thế anh nhớ như in vị trí mà anh Minh đã nằm lại và nay dẫn chúng tôi đến viếng anh linh các Trâu Điền.

Trời Trị Thiên mây mù giăng kín, thật ảm



H1: Phò Trạch nơi TĐ2 Trâu Điền bị phục kích năm 1966, nơi đây người Anh Cả Lê Hằng Minh đã nằm xuống. Các Trâu và Nghé đến viếng vị trí Trâu già hy sinh.

Thủy Quân Lục Chiến

đạm, buồn bã, lất phất những hạt mưa phùn nhẹ như đang nhỏ lệ tiếc thương anh hùng vẫn số Lê Hằng Minh cùng thuộc cấp. Chúng tôi vội vàng xuống xe, đi nhanh đến gò đất ven đường mà cứ tưởng như ngôi mộ của các anh đã hơn 50 năm không người viếng thăm nhang khói. Chúng tôi cùng thắp nhang để tưởng nhớ người anh cả Trâu Điền cùng đồng đội. Hôm nay, những thằng em, những con Trâu lạc bấy, mới vừa hội ngộ, cùng đến đây thăm các anh, thắp cho các anh một nén nhang để cầu mong anh linh các anh sớm về cõi Vĩnh Hằng. Nhìn làn khói nhang cuốn vào nhau vươn lên cao trong mưa bụi, tưởng như anh đang mỉm cười hiền hòa với chúng tôi. Chúng tôi dành một phút mặc niệm rồi chào tay, xin từ giã các anh để còn tiếp tục hành trình về Quảng Trị, chiến trường xưa nơi đó còn nhiều nấm mộ...

Khi đến trường học Bồ Đề, di tích chiến tranh còn lại của “Mùa Hè Đỏ Lửa”, từ xa chúng tôi đã thấy Tr/Sĩ Thảo đứng chờ, anh đang mơ màng, dường như anh đang nhớ về ngày xưa, ngày của 45 năm về trước, anh và đồng đội tiến chiếm từng tấc đất, từng ngôi nhà, từng góc phố. Trong cuộc giành giật đó với Bắc quân, đã có nhiều đồng đội ngã xuống. Họ đã đổ máu, hy sinh mạng sống để đồng đội tiến lên chiếm lại Cổ Thành, thị xã Quảng Trị. Đón anh Thảo xong, chúng tôi vội vã lên đường, lòng nóng như lửa đốt, như có ai đang mong chờ.

Đến thị xã anh em nghỉ ngơi trong chốc lát, đúng 15 giờ chiều chúng tôi tiếp tục đến Cổ Thành, nơi mà Sư Đoàn TQLC làm nên một chiến thắng vang dội, làm cả miền Nam lúc bấy giờ nức lòng. Trong những trận đánh cuối cùng trước khi dứt điểm dựng cờ trên Cổ Thành, TQLC đã phải chịu thương vong khoảng 150 người mỗi ngày (theo sách “Trận Chiến Trong Mùa Phục Sinh Năm 1972” trang 81 của Trung Tướng Ngô Quang Trưởng).

Dù bị hy sinh quá lớn, nhưng Sư Đoàn

TQLC vẫn quyết tâm đánh bật Bắc quân ra khỏi Cổ Thành, giành lại thị xã Quảng Trị (mặc dù trong hoang tàn đổ nát), đập tan mưu đồ của chúng muốn lấy thị xã Quảng Trị làm thủ phủ cho “cái gọi là” chính phủ Lâm Thời CHMNVN.

Trong lúc TĐ6/TQLC tiến chiếm nửa Cổ Thành phía Tây và Nam, TĐ3/TQLC tiến chiếm nửa Cổ Thành phía Đông và Bắc thì cánh B/TĐ2 do Đ/Úy Phạm Văn Tiền chỉ huy gồm có ĐĐ5 do Tr/Úy Huỳnh Văn Trọn, tiến chiếm chợ Quảng Trị lấy đường Quang Trung làm trục tiến quân. ĐĐ4/TĐ2 do Đ/Úy Lê Quang Liễu, xuất phát từ góc Tây Nam Cổ Thành, cách 100m ngã tư đường Trần Cao Vân và Phan Đình Phùng, đánh chiếm dinh Tỉnh Trưởng và Toà Hành Chánh. ĐĐ4 được tăng cường 2 M48 và 2 M113 trang bị súng phun lửa.

Dinh tỉnh trưởng và khu vực toà hành chánh, nơi Bắc quân đặt Bộ Chỉ Huy phối hợp giữa Trung Đoàn 48/SĐ320B và Trung Đoàn 95/SĐ325 cho mặt trận Thị Xã và Cổ Thành. Tuy được một đại đội chính qui bố trí phòng thủ trong và ngoài, nhưng tất cả các chốt đã bị cánh B/TĐ2 quét sạch, tinh thần Bắc quân quá suy sụp trước khí thế tấn công dũng mãnh của TQLC. ĐĐ4/TĐ2 đã tràn ngập vị trí phòng thủ đối phương, bắt sống gần 20 tù binh và một số lượng rất lớn chiến lợi phẩm.

Chúng tôi đến cửa Tiền của Cổ Thành (trên đường Lý Thái Tổ) để thắp nhang cho anh linh của những TQLC, Nhảy Dù, Liên Đoàn 81 BCND, Nha Kỹ Thuật, Biệt Động Quân, Thiết Giáp cùng những đơn vị đã tham dự chiến dịch tái chiếm Thị Xã và Cổ Thành Quảng Trị. Chúng tôi cũng không quên thắp nhang cho những người phía bên kia đã “sinh Bắc tử Nam”, đồng thời chụp tấm ảnh lưu niệm và không quên mang theo tấm di ảnh của Thẩm Quyền Hà Tiên Nguyễn Hữu Hào. Trong khói hương nghi ngút chúng tôi có linh cảm như các anh

đang vui, vì lâu lắm rồi mới có Hà Tiên cùng đồng đội đến thăm trong nghĩa tình anh em.

Chúng tôi từ già Cổ Thành, từ già các anh để



H3: TPB Đinh Văn Toàn thuộc TĐ2, ngồi xe lăn, cũng theo đoàn MX và gia đình. Toàn đang ôm đi ảnh MX Hà Tiên Nguyễn Hữu Hào trước cửa

tới bờ sông Thạch Hãn, nơi có tòa hành chánh và dinh tỉnh trưởng. Năm xưa, đây chính là mục tiêu cuối cùng mà ĐĐ4/TĐ2 bằng mọi giá phải dứt điểm trong ngày 15 tháng 9 năm 1972.

Chúng tôi ra bờ sông Thạch Hãn để chụp hình lưu niệm, và thả hoa. Bên kia bờ sông là đài tưởng niệm của Bắc quân, chính nơi đây là tuyến xuất phát của những đoàn quân đến từ miền Bắc để tiếp viện hoặc tiếp tế cho mặt trận Quảng Trị. Nơi đây đã tiễn đưa hàng ngàn thanh niên miền Bắc qua “Sông Dịch” và hầu



Các MX bên dòng sông Thạch Hãn, trước dinh tỉnh trưởng Quảng Trị. Dinh TT là mục tiêu 90 được ĐĐ4/TĐ2 chiếm giữ ngày 15 tháng 9 năm 1972

hết họ chẳng bao giờ trở lại!

Chiến tranh thật khốc liệt, trong phạm vi thị xã nhỏ bé này đã có hàng ngàn thanh niên hai miền Nam-Bắc đã ngã xuống, đã nằm lại vĩnh viễn nơi đây. Chúng tôi những người lính Miền Nam ngày xưa xin nguyện cầu cho linh hồn các anh được sớm siêu thoát. Chúng ta tuy không cùng chiến tuyến, nhưng chúng ta đã cùng chung dòng giống Lạc Hồng.

Rời sông Thạch Hãn, chúng tôi đến Thánh Địa La Vang, nơi đây, ngày xưa cũng đã từng diễn ra trận đánh đẫm máu giữa TĐ11 Nhảy Dù và một đơn vị cấp trung đoàn quân Bắc Việt. Thánh Địa La Vang nay chỉ còn trơ lại tháp chuông hoang tàn, đổ nát, rêu phong với thời gian, bên cạnh là ngôi giáo đường đang xây dựng mới, anh em chúng tôi vào nhà nguyện để nguyện cầu cho anh linh các chiến hữu Nhảy Dù, các người lính Bắc quân sớm an nhàn nơi cõi Chúa hoặc sớm siêu thoát về nơi cõi Niết Bàn.

Tiếp tục cuộc hành trình, theo hướng dẫn của Tr/Sĩ Thảo, chúng tôi đến thăm giáo xứ và nhà thờ Trí Bư, ngôi giáo đường nay đã được xây mới, dấu tích của chiến tranh hầu như không còn. Sau 45 năm “vật đổi sao dời” chúng tôi không còn tìm thấy các mẹ, các o ngày trước sống trong giáo xứ này nữa, người xưa đã ra đi, cảnh cũ cũng không còn.

Trong những ngày khởi lửa ngập tràn thị xã



Nhà thờ Trí Bư

Thủy Quân Lục Chiến

Quảng Trị, những người lính TQLC chúng tôi ít ra cũng một lần dừng chân nơi đây hoặc sau ngày ngưng bắn của hiệp định Paris chúng tôi thường vào giáo xứ nay thăm các cháu nhỏ cho đỡ nhớ nhà, thăm “mẹ già” và các o chằm nón lá, những chiếc nón bài thơ với những câu thơ nhạc thật hay:

Mơ khách đường xa, khách đường xa.

Áo em trắng quá nhìn không ra.

Ở đây sương khói mờ nhân ảnh,

Ai biết tình ơi có đậm đà

(Thơ Hàn Mặc Tử)

Từ già nhà thờ Trí Bưu chúng tôi trở lại thị xã Quảng Trị lúc đèn đường vừa bật sáng, kết thúc một ngày trở lại chiến trường xưa với những niềm vui và nỗi nhớ lẫn lộn, nhớ đồng đội ngày xưa, nhớ bạn bè đã nằm lại nơi đây, nỗi buồn man mác vẫn cứ theo chúng tôi mãi đến cuối ngày.

Sáng hôm sau, chúng tôi dậy thật sớm để đến làng Thanh Lê, một ngôi làng bé nhỏ trong bản đồ hành quân của chúng tôi thời bấy giờ, nơi mà địch quân đang bố trí nhằm ngăn cản những người lính ĐĐ4/TĐ2 cố vượt qua tất cả trở ngại để bắt tay với TĐ1 Quái Đểu vừa được trực thăng vận vào giữa lòng địch. Nhờ một người bạn của Tr/Sĩ Thảo đang sống tại khu vực này chỉ đường, nên chẳng mấy chốc từ trục đường chính 49 C (trước kia là HL 555) chúng tôi đã tìm được ngã ba rẽ vào làng Thanh Lê. Cổng làng Thanh Lê đã hiện ra trước mặt, chúng tôi xuống xe, quan sát xung quanh để cố nhận dạng lại vị trí xảy ra chiến trận năm xưa.

Từ điểm dừng quân ăn trưa cạnh HL555, vị trí quan sát của toán quân đầu Trung Đội 43/ĐĐ4 của Th/Ủy Nguyễn Hữu Hào đã phát giác một chòm cây trong làng bị héo, nghi ngờ là nguy trang vũ khí của Bắc quân. Sau khi xác định đúng vị trí thì hình ảnh ngày xưa như đang diễn tiến trước mặt chúng tôi:

Ngày ấy, khi nhận tin báo có chòm cây trong

làng bị héo, Th/Ủy Hào và Đại Đội Phó Lê Bá Lộc, Th/Ủy, đã đến, với con mắt đầy kinh nghiệm chiến trường, hai ông cho đó là vị trí chiến xa địch được nguy trang nên khẩn báo lên ĐĐT là Thẩm Quyền Long Hồ Lê Quang Liễn, với ống nhòm và kinh nghiệm trận mạc, Long Hồ xác định:

-Đó là pháo tháp chiến xa và nòng súng với lá nguy trang đã ngả màu.

Cánh B được lệnh sẵn sàng tác chiến, TĐP Tiền Giang Phạm Văn Tiền ra lệnh súng 106 ly đặt trên M113 bắn vào vị trí khả nghi làm bật tung pháo tháp chiếc chiến xa, đồng thời Long Hồ xin các hỏa tập pháo binh bắn đạn nổ cao và delay vào dọc bìa làng và sâu vào trong để tiêu diệt và gây rối loạn tinh thần đối phương. Từ bìa làng 2 chiếc thiết giáp BTR 50 của VC xông ra, thượng liên trên xe bắn xối xả vào đội hình Trung Đội 43 của Th/Ủy Hào, nhưng nhờ bờ đất dài che chắn nên chỉ có Hạ Sĩ 1 Trãi trúng đạn và hy sinh. Hà Tiên Nguyễn Hữu Hào phát lệnh bằng khẩu M72, và nhiều quả M72 kế tiếp vào 2 chiếc tăng đang tác xạ vào Trung Đội 43, nên 2 “con cua” BTR 50 bị quân ta nướng ngay trong những phút đầu khai hỏa, liền sau đó hỏa tập TOT được Thẩm Quyền Long Hồ điều chỉnh thật chính xác bằng đầu đạn nổ chụp và delay, cùng lúc với hiệu lệnh của ĐĐP Lê Bá Lộc, các chiến sĩ ĐĐ4 đồng loạt xung phong vào bìa làng, Bắc quân hỗn loạn mất tinh thần bỏ cả xe tăng và phòng không lại trên địa. Kết quả ta bắn cháy, tịch thu nhiều chiến xa. Tổng kết Cánh B/TĐ2 gồm ĐĐ4 và ĐĐ5 tịch thu của địch trong ngày 12 tháng 7 năm 1972: 1 ống phóng DKB và hơn 10 đạn 122ly, 3 Molotova, 3 BTR50, 1T34, 3T54, 3 cây 37 ly được thiết trí trên xe 4 bánh, 2 khẩu pháo BS-3 nòng 100mm, 01 súng cối 82ly, 14 AK47, 2K54 và nhiều đạn dược, thuốc tây, gạo,....

Sau khi tiến chiếm mục tiêu mới phát hiện đây là tuyến phòng thủ vững chắc của một đại

đội thiết giáp thuộc Trung Đoàn 202 chiến xa. Quanh bờ làng là giao thông hào rộng khoảng 4m, sâu 2m, chiến xa nằm bên dưới chỉ nhô pháo tháp lên khỏi mặt đất để tác xạ, rất an toàn khi phòng thủ, cách khoảng 50m lại có một đường cho chiến xa lên khi cần xung trận (Theo lời Th/Ủy Lê Bá Lộc nguyên ĐĐ Phó ĐĐ4 lúc bấy giờ).

Phải nói đây là một chiến thắng lớn đã làm rạng danh thêm cho TĐ2 và Sư Đoàn TQLC, do sự quyết tâm dám đánh chiến xa VC của ĐĐ4/TĐ2 từ người lính đến sĩ quan, và nhờ sự có mặt của các cấp chỉ huy tại phòng tuyến đã làm binh sĩ vững tin. Hơn nữa, các đơn vị yểm trợ như Thiết Quân Vận M113, pháo binh cơ hữu TQLC cũng đã kịp thời yểm trợ một cách chính xác, hiệu quả. Một yếu tố không kém phần quan trọng để góp công cho chiến thắng đó là: “may mắn và chuyên nghiệp”.

–“Nếu hôm đó toán quân đi đầu không đề cao cảnh giác, không quan sát kỹ lúc dừng quân để phát hiện dấu hiệu khả nghi trong làng, để báo về cho cấp chỉ huy kịp thời đối phó; với địa thế trông trải không có bờ đất che chắn bên phía ta, phía bên đối phương địa thế thuận lợi, có ngụy trang che dấu sau lũy tre , v.v.. chỉ chờ cánh B đi qua cánh đồng, đối phương mới tung chiến xa ra chặn đánh, chia cắt cánh A và cánh B, có lẽ hậu quả khó lường cho TĐ2/TQLC.” (Lời của Th/Tá Lê Quang Liễn trong buổi huấn luyện “Kinh Nghiệm Chiến Trường” cho lớp học Trung Đội Trưởng Đa Năng được tổ chức tại BCH/LĐ 258 tháng 5/1974).

Chúng tôi đã đến bờ sông Vĩnh Định, nơi mà lúc trước TĐ2 bắt tay và tiếp sức cho TĐ1 bên kia sông khiến chúng tôi cũng bị thương vong, lúc đó riêng tiểu đội của Tr/Sĩ Thảo đã có 4 anh em đã nằm xuống bên bờ sông.

Chúng tôi lại thấp nhang cho đồng đội mình và những người bên kia chiến tuyến, cầu nguyện cho tất cả được sớm siêu thoát. Riêng

Tr/Sĩ Thảo vừa thấp nhang khẩn nguyện vừa nhìn xuống dọc bờ sông, hình như anh đang xác định vị trí mà ngày xưa các thuộc cấp của anh đã nằm lại, hầu tìm lại trong trí nhớ những gương mặt thân quen, trong đó có Văn, Hải (Tây lai), Khánh, Sen.

Rời bờ sông Vĩnh Định, đi theo trục tiến



Bên dòng sông Vĩnh Định, vị trí TĐ2 bắt tay TĐ1 (nhảy vào Triệu Phong) tháng 7 năm 1972 quân ngày xưa, chúng tôi tiến dần đến làng Nại Cửu (2), nơi đây hơn 40 năm trước Bắc quân thuộc Sư Đoàn 325 tấn công đêm vào vị trí đóng quân của ĐĐ4 tại toạ độ 348.552 và họ đã bị thiệt hại nặng. Anh em ĐĐ4 đã chôn cất hơn 30 xác Bắc quân bỏ lại trên chiến địa sau nhiều đợt tấn công bất thành.

Giã từ làng Nại Cửu (2), chúng tôi đến chợ Sãi, nơi xảy ra những trận đánh ác liệt, đẫm máu mà một bên là Cánh B/TĐ 2 và bên kia là Trung Đoàn 101 BV. Đây là mục tiêu quan trọng mà TĐ2 bằng mọi giá phải chiếm cho bằng được. Đây là vị trí “yết hầu” để tăng viện và tiếp tế của Bắc quân cho Thị Xã và Cổ Thành nằm trên hương lộ 560 nối tiếp với “hậu cần” của họ. Hai bên đã giành giật nhau từng căn nhà, từng con đường, máu của những chiến binh hai bên đã thấm đậm nơi vùng đất này sau 15 ngày quyết chiến, cuối cùng TĐ2 TQLC cũng đã kiểm soát được mặt trận, nhưng cái giá phải trả hơi đắt, hằng chục anh em đã nằm

Thủy Quân Lục Chiến

xuống trong đó có hai trung đội trưởng là Th/ Ủy Hội và Ch/ Ủy Dương.

Xe dừng lại ngã ba chợ Sãi cũ, chợ Sãi mới đã dời ra mặt đường chính, còn chợ cũ bây giờ là đền tưởng niệm của Bắc quân. Chúng tôi đứng tại ngã ba, bây giờ là công viên, ngày đó những chốt này vô cùng kiên cố, Bắc quân bố trí cả súng cộng đồng và trận địa pháo yểm trợ. Sau khi đánh dứt điểm được cụm chốt này ĐĐ4/ TĐ2 mới tiến chiếm các vị trí xung quanh và kiểm soát mặt trận.

Chúng tôi lại thấp nhang nguyện cầu cho



H7: Thấp nhang cho đồng đội tại ngã ba chợ Sãi. Chợ Sãi nằm trên HL560, trực tiếp tế của VC cho Thị Xã và Cổ Thành năm 1972.

đồng đội, những người đã hy sinh để đơn vị giành chiến thắng và thấp nhang cho cả những chiến binh miền Bắc. Chiến tranh đã tàn lụi lâu lắm rồi, hận thù đối với các bạn không còn nữa nơi cõi hư vô, chúng tôi nguyện cầu cho anh linh của tất cả anh em đã nằm lại nơi này sớm siêu thoát, được an nhàn nơi cõi Vĩnh Hằng.

Tôi và Ngọc Ngà băng qua con đường chính rẽ vào cánh đồng nơi có gò đất cao, phía trên vẫn còn nguyên 2 ngôi mộ cổ, chính nơi đây Trung Đội 43 của Ngọc Ngà đã tiến chiếm làm đầu cầu cho đại đội đánh lên ngã ba chợ Sãi, nơi đây 2 chiến sĩ Danh và Rít Trung Đội 43 đến xong nợ nước.

Chúng tôi rời chợ Sãi đến ngã ba Bến Đò,



Gò mả, nơi ĐĐ4/TĐ2 làm bàn đạp để tấn công chợ Sãi.

ghé quán cà phê uống một ly cho tỉnh táo thì chị chủ quán hỏi:

- Các anh ở đâu đến và thăm ai ở vùng này?
- Chúng tôi ở trong Nam ra, không thăm ai cả, chúng tôi thăm lại chiến trường xưa và thấp nhang cho những anh em đã nằm lại nơi này.
- Như vậy các anh là TQLC? Chồng em cũng TQLC.

Vừa lúc đó thì người chồng bước ra chào:

- Chào anh, tôi ở ĐĐ2/TĐ6, học Khóa 5/73. còn các anh chắc là TĐ2.
- Vàng chúng tôi TĐ2.

Trong đoàn tôi có một người cũng là Khóa 5/73, sau khi chào hỏi những chi tiết chỉ có người trong cuộc mới biết thì đúng là Lê Quang Sinh đồng môn, đồng khóa. Nhưng còn Thần Ưng thì... Đến lượt Th/Si Roi là thương vụ của ĐĐ2 TĐ6 “kiểm tra” và kết quả là 100% Lê Quang Sinh là Thần Ưng rồi. Một cuộc hội ngộ thật bất ngờ, thú vị: Con chim Ưng lạc bầy 42 năm ẩn dật nơi đây cứ tưởng rằng đến cuối cuộc đời chẳng bao giờ gặp lại được đồng môn, đồng đội ngày xưa, nhưng quả đất tròn nên:

*“Nếu còn sống, ta vẫn còn gặp lại,
Quả đất này không lớn lắm đâu em”.*

Giã từ gia đình Sinh, hẹn gặp lại tại miền Nam, vì Sinh có mấy người con đang làm ăn sinh sống tại Sài Gòn. Đã hơn 10 giờ chúng tôi vội vã về

lại Quảng Trị để còn kịp về lại Huế, trên đường chúng tôi dừng chân tại đài tưởng niệm “Đại Lộ Kinh Hoàng” để thả cho những oan hồn của Dân, Quân, Cán Chính thuộc thị xã Quảng Trị đã nằm xuống nơi này năm 1972 dưới làn đạn pháo của Bắc quân-Trung Đoàn Bông Lau.

Qua khỏi cầu Mỹ Chánh chúng tôi dừng lại để nhớ về “ngày ấy năm xưa”. Cầu Mỹ Chánh đã được làm mới, nhưng quang cảnh xung quanh không thay đổi nhiều, riêng cái lô cốt bằng beton bên cạnh cầu đã bị phá bỏ, con đường dẫn về nhà thờ Mỹ Chánh nhà cửa đã mọc lên san sát.

Sông Mỹ Chánh là tuyến cuối cùng, cũng là tuyến đầu do LĐ369/TQLC phòng thủ trong đợt tái phối trí lực lượng vào đầu Tháng 5/1972. Đây cũng là tuyến xuất phát cuộc hành quân tái chiếm thị xã Quảng Trị sau này.

Bước đến bên đường rày xe lửa, nơi ngày xưa



Cầu Mỹ Chánh, trên tuyến phòng thủ Mỹ Chánh năm 1972 của LĐ369TQLC
Đại Đội 4 /TĐ2 phòng thủ vị trí này kể từ ngày bắt đầu : ngày 2 tháng 5 năm 1972

ĐĐ4/TĐ2 phòng thủ, để tìm lại dấu vết về trận bom kinh hoàng, 2 chiếc F4 của Mỹ đã đánh nhằm vào trung đội của Th/Ủy Lê Bá Lộc, anh may mắn thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Lúc đó vào khoảng 5 giờ chiều, anh Lộc đang ngồi vây quần với 8 anh em trên bãi đất trống cạnh đường rày xe lửa chuẩn bị cho bữa cơm chiều,

người âm thọa viên gọi anh vào lô cốt nghe máy, anh rời vị trí chừng 5 phút thì chiếc F 4 tưởng nhằm đây là cầu Bến Đá, mục tiêu cần hủy diệt nên đã ném xuống một quả bom trúng ngay vào giữa mâm cơm, 8 anh em không còn nhìn thấy xác, thay vào đó là một hố bom sâu và mùi cháy khét của da thịt, thật là thê thảm! Hình ảnh thê lương đó đã theo Th/Ủy Lê Bá Lộc suốt đoạn đường chinh chiến sau này.

Bên đường rày xe lửa chúng, tôi lặng lẽ thả cho các bạn mình:

- Các anh đã không còn nguyên vẹn hình hài để trở về với gia đình, vợ con đang từng ngày mong đợi khi nghe tin chiến cuộc tàn khốc đã xảy ra nơi vùng địa đầu giới tuyến, thân xác các anh đã tan biến vào cõi hư vô, nhưng hôm nay chúng tôi trở lại chiến trường xưa thăm các anh, các anh vẫn sống mãi với địa danh đã được ghi vào Quân Sử TQLC:

-“Phòng tuyến thép của Lữ Đoàn 369/TQLC, trong đó có TĐ2 Trâu Điền”.

Các địa danh cần đến, chúng tôi đã may mắn đều tìm đến được, đến để thả nhang cho đồng đội, cho những người bên kia chiến tuyến, đã có một thời là kẻ thù của nhau. Chúng tôi tạm biệt các anh để về Huế.

Chúng tôi đến Huế gần 13 giờ 30, buổi chiều đã hẹn trước tới thăm TPB Th/Ủy Trần Trọng Hồng, thuộc ĐĐ5/TĐ2 (K4/71) trong Thành Nội. Anh Hồng mất 2 chân và thằng em Hùng cũng bị thương trong cuộc hành quân lục soát tại tuyến Phong Điền năm 1974. Thầy trò TPB Hồng-Hùng cùng chúng gặp nhau sau hơn 42 năm, mừng mừng, tủi tủi, nước mắt lưng tròng. Chúng tôi và vợ chồng MX Hùng tặng TBP Hồng một chút quà mọn, gọi là chút ân tình của đồng đội tặng cho nhau, rồi từ già Hồng để kịp thăm những nơi lắm gian nguy tại vùng Trị Thiên khói lửa năm xưa.

Trên đường quay về, chúng tôi dự tính là Huế - Qui Nhơn, dài gần 400km, để kịp đến

Thủy Quân Lục Chiến

TP Qui Nhơn trước khi trời tối, để tôi còn có



Thăm MX TPB Trần Trọng Hồng, K4/ 71, thuộc ĐĐ5/TĐ2. Hồng (đội mũ xanh) bị mất 2 chân tại Phong Điền, Thừa Thiên, trong vụ này MX Hùng (áo màu Hồng) cũng bị thương, xếp loại 2. Hai thầy trò gặp nhau sau 42 năm.
Từ trái sang phải: MX Đông Triều, MX Thọ, MX TPB Hồng, MX Hùng

thời gian dạo quanh thành phố một vòng để nhìn nơi thưở còn nhỏ tôi đã sống tại đây, và kịp cho ngày hôm sau (ngày 11/3/2017) sẽ từ Qui Nhơn đến Phan Thiết, đường dài 500 km. Sau khi đưa Th/Sĩ Thọ về lại Quảng Sơn, chúng tôi đến Phan Thiết lúc 17 giờ, nghỉ ngơi một chút lấy lại sức để chuẩn bị cho “mặt trận” tại gia đình Đông Triều.

Anh chàng Johnnie Walker cũng góp mặt trong bữa cơm tổng kết cuộc hành trình “Thăm Lại Chiến Trường Xưa”, anh chị em ai nấy cũng đều vui vẻ nâng ly chúc mừng nhau. Mọi chi phí về chuyến đi đều được Đông Triều “công khai tài chánh”, trả lại cho anh chị em mỗi người một triệu (thay vì góp ban đầu mỗi người 2 triệu), chỉ cho các anh em thuộc ĐĐ4 vì hoàn cảnh không thể đi được mỗi người 1 triệu, ba chị quả phụ mỗi người 500 ngàn (số tiền này thay vì lì xì cho anh chị em trong ngày họp mặt đầu năm, nhưng để cho chuyến “hành hương” trước đã rồi mới tính sau. Mọi người

đều hoan hỷ và đồng ý với Đông Triều).

Tuy anh chị em hầu hết đã trên tuổi 60, có người đã và trên 70, phải vượt hơn 2.000km đi về nhưng vẫn “chiến đấu...”, niềm vui và hạnh phúc đã làm con người khỏe hơn, phần chấn hơn. Cám ơn các anh chị em đã cùng chung tay góp sức trong cuộc hành trình “có một không hai” trong đời, cám ơn các MX Thọ, Danh, Sơn, Phúc, Thảo và gia đình đã đón tiếp ân cần, và hướng dẫn cho chuyến đi tại các địa phương.

Chúng tôi cũng vô cùng biết ơn chị quả phụ của MX Hà Tiên Nguyễn Hữu Hào và gia đình, NT Long Hồ Lê Quang Liễn và cháu gái Katherine Quỳnh Lê, tất cả NT, anh chị em trong gia đình Trâu Điền hải ngoại đã tạo điều kiện vật chất cũng như khích lệ tinh thần để chúng tôi thực hiện được ước mơ “Thăm Lại Chiến Trường Xưa” vào những năm tháng cuối cuộc đời./.

MX Nguyễn Bá Dương.



Một thư

Quý bà đều thích

Một phụ nữ đi máy bay có một viên kim cương mà không biết làm cách nào qua được hải quan. Thấy một linh mục đang đi ngang, bà bèn nhờ cha đem qua hải quan dùm.

Đến chỗ khai báo, nhân viên hải quan hỏi:

- Cha có gì khai báo không?

Cha cố tính nói không nhưng chợt nhớ viên kim cương trong túi quần

- Từ thắt lưng cha trở lên không có gì quý giá, còn từ thắt lưng trở xuống thì có một vật mà quý bà đều thích.

Nghe vậy, nhân viên hải quan cười nói:

- Cha vui tính quá! Mời Cha qua.